

SỰ YÊU THƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI DÀNH CHO LOÀI NGƯỜI

Bài 7 - Điều răn thứ Bảy.

Chúng ta tiếp tục học về **Mười điều răn của Đức Chúa Trời**, mà theo nguyên văn của tiếng Hê-bơ-rơ là **“Mười sắc lệnh, mạng lệnh của Đức Chúa Trời”** ban cho tuyển dân của Ngài, và đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người chúng ta, vì nhờ quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình này, mà tâm linh loài người sẽ được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, nếu loài người hiểu chân giá trị của Luật pháp đó mà vâng giữ và tuân theo.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:14: Người chớ phạm tội tà dâm.

Bản King James version chép: ¹⁴Thou shalt not commit ^{H5003}adultery ^{H5003}.

Chữ **phạm tội tà dâm - commit ^{H5003}adultery ^{H5003}** chép trong câu 14 trên, đó là chữ **פְּנִינָה** - **na'aph**, số 5003 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tội ngoại tình, tội thông dâm (đối với người nam), sự cắt đứt quan hệ hôn nhân vợ chồng (đối với người nữ).**

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chữ mà bản tiếng Việt dịch là **chớ phạm tội tà dâm** trong câu 14 trên, trong nguyên bản chỉ được dùng trong hai chữ, đó là chữ **không - אֵין** và chữ **phạm tội tà dâm - פְּנִינָה**.

Khi Lời Đức Chúa Trời được chép về các chữ (mà bản tiếng Việt thường dịch) là **chớ, đừng, không được - אֵין** có kèm theo một động từ nào đó, như động từ **ăn, làm, nói, giết, phạm tội tà dâm**, hay một động từ nào khác, thì ý nghĩa của động từ đi theo chữ **אֵין** này, sẽ mang ý nghĩa là: **không, không được, chớ..**cách dứt khoát, vì đó là một mạng lệnh mà người ta không được phép vi phạm.

Trong buổi sáng thế, Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật và Ngài đã ban phước cho các loài động vật, cũng như Ngài ban phước cho loài người và Ngài đã phán với muôn vật rằng, hãy sinh sản thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển và trên đất, điều đó có nghĩa là khả năng hoạt động tình dục là do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho các tạo vật của Ngài.

Sáng thế ký 1:20-22: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sinh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sinh sản trên đất cho nhiều.

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sinh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Mạng lệnh đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người đó là: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.** Trọng tâm của mạng lệnh này là: **nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến;** ¹⁷But of the tree ^{H6086}of the knowledge ^{H1847}of good ^{H2896}and evil ^{H7451}, thou shalt not eat ^{H398}of it:

Bản tiếng Hê-bơ-rơ chép: “הַדְּעִת טוֹב וְרָע לֹא תֹאכַל מִמֶּנּוּ כִּי בַיּוֹם אֲכַלְהָ מִמֶּנּוּ מוֹת תָּמוּת” . Chữ **אֲכַל** - ‘akal, số 0398 và chữ **אֵין** - B4782 chép trong câu 17 trên, có nghĩa: **không được phép ăn, chớ ăn đến**, là một mạng lệnh không thể thay đổi bằng bất kỳ ý nghĩa nào khác.

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chữ **phạm tội tà dâm - פְּנִינָה** - **na'aph**, số 5003 của tiếng Hê-bơ-rơ, mà chúng ta đang đối diện đây, chủ đích là nói về **người đàn ông, người nam, không được phép phạm tội tà dâm với vợ của người khác, hay là với một người nữ nào khác, hoặc chưa kết hôn với ai, hoặc đã kết hôn, đang khi người nam đó đã có vợ, hoặc là sự hoạt động tình dục với người cùng giới tính, hoặc với thú vật, hoặc sự thờ lạy thân tượng.** Còn đối với người nữ là **nói về những người nữ đã kết hôn nhưng lại phá vỡ hôn nhân của mình bởi sự ngoại tình của chính người nữ đó.**

Chúng ta biết rằng, Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là nói về thuộc linh, tức là nói về tình trạng phản bội giao ước của tâm linh người ta (cả người nam và người nữ) đối với Đức Chúa Trời, Đấng tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người.

Sáng thế ký 2:19-25: Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nặn nên các loài thú đồng, các loài chim trời,

rồi dẫn đến trước mặt A-đam để xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Bản King James version chép: ¹⁹And out of the ground^{H127} the LORD^{H3068} God^{H430} formed^{H3335} every beast^{H2416} of the field^{H7704}, and every^{H3605} fowl^{H5775} of the air^{H8064}; and brought^{H935} them unto Adam^{H120} to see^{H7200} what^{H4100} he would call^{H7121} them: and whatsoever^{H3605-H834} Adam^{H120} called^{H7121} every^{H3605} living^{H2416} creature^{H5315}, that was the name^{H8034} thereof. ²⁰And Adam^{H120} gave^{H7121} names^{H8034} to all^{H3605} cattle^{H929}, and to the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and to every^{H3605} beast^{H2416} of the field^{H7704}; but for Adam^{H120} there was not found^{H4672} an help^{H5828} meet^{H5828} for him. ²¹And the LORD^{H3068} God^{H430} caused a deep^{H8639} sleep^{H3462} to fall^{H5307} upon Adam^{H121}, and he slept^{H3462}: and he took^{H3947} one^{H259} of his ribs^{H6763}, and closed^{H5462} up the flesh^{H1320} instead^{H8478} thereof; ²²And the rib^{H6763}, which^{H834} the LORD^{H3068} God^{H430} had taken^{H3947} from man^{H120}, made^{H1129} he a woman^{H802}, and brought^{H935} her unto the man^{H120}. ²³And Adam^{H120} said^{H559}, This^{H2063} is now^{H6471} bone^{H6106} of my bones^{H6106}, and flesh^{H1320} of my flesh^{H1320}: she shall be called^{H7121} Woman^{H802}, because^{H3588} she was taken^{H3947} out of Man^{H376}. ²⁴Therefore^{H5921-H3651} shall a man^{H376} leave^{H5800} his father^{H1} and his mother^{H517}, and shall cleave^{H1692} unto his wife^{H802}: and they shall be one^{H259} flesh^{H1320}. ²⁵And they were both^{H8147} naked^{H6174}, the man^{H120} and his wife^{H802}, and were not ashamed^{H954}.

Chữ giúp đỡ - help^{H5828} chép trong câu 20 trên, đó là chữ עֵזֶר - ‘ezer, số 5828 ra từ chữ עָזַר - ‘azar, số 5826 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giúp đỡ, sự giúp ích cho, sự viện trợ, sự ủng hộ, người giúp việc.*

Chữ đem đến - brought^{H935} chép trong câu 22 trên, đó là chữ בָּרַח - bow, số 0935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dẫn đến, đem lại cho, khiến cho xảy ra, khiến cho hiệp lại, giới thiệu cho, đặt để cho.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập hôn nhân cho loài người ngay từ lúc ban đầu và qua Lời Đức Chúa Trời mà chúng ta biết ý nghĩa, cùng trách nhiệm của người nữ đối với người nam và nguyên tắc cho hôn nhân.

Chữ người nữ - Woman^{H802} được chép trong câu 23 trên, đó là chữ אִשָּׁה - ‘ishshah, số 0802 ra từ chữ אִישׁ - ‘iysh, số 0376 và chữ của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nữ, đàn bà, vợ, giống cái; loài người, con người, người nam; để ngoại tình, để thông dâm;*

Sự mâu nhiệm của chữ người nữ này, như chính A-đam đã đặt tên, đó là ý nghĩa gốc của chữ người nữ là từ người nam mà có và cũng có nghĩa là sự sống thật của người nữ đó là tâm linh của người đó cũng giống như A-đam vậy, là loài người, là người nam, mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Một điều mọi người tin Chúa cần phải biết, đó là khi A-đam đặt tên cho người nữ, thì ý nghĩa đầy đủ của chữ người nữ đó có nói đến uy quyền, bổn tánh của người nữ, đó là sự chia sẻ tình dục với người nam, mang ý nghĩa của sự ngoại tình và thông dâm, nghĩa là tình dục của loài người sẽ chia sẻ với người khác giới, là người mà chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đem đến cho, hay là gả cho, hay là giao cho để kết hiệp thành vợ chồng. Theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì người nam và người nữ khi kết hôn - kết hiệp làm một, thì phải lia cha mẹ của mình, để sống thành một gia đình riêng và một khi hôn nhân đã được thiết lập, thì trong sự hợp pháp đó, cả người nam và người nữ dù cùng lỏa thể nhưng không bị kết án, không bị xấu hổ.

Bây giờ chúng ta hãy đến với mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, là một dân được biệt riêng ra giữa muôn dân nơi thế gian này, là một dân sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Như bài trước chúng ta đã đề cập đến ý nghĩa thật của chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt dịch là điều răn, đã được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký 15:25: **Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì Ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà Ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **luật lệ - a statute**^{H2706} chép trong câu 25 trên, đó là chữ **צו** - **choq**, số 2706 ra từ chữ **צו צו** - **chaqaq**, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đạo luật, quy chế, quy định, giới hạn, sắc lệnh, sự ra lệnh bắt phải tuân theo, điều kiện, luật pháp được chép, được trạm, được khắc, được chép xuống.**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **pháp độ - an ordinance**^{H4941} chép trong câu 25 trên, đó là chữ: **מִשְׁפָּט** - **mishpat**, số 4941 ra từ chữ **שֹׁפֵט** - **shaphat**, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự xét xử, sự trừng phạt, sự phán quyết của tòa, sự công bằng của luật pháp, quá trình xét xử của luật pháp, sự kiện tụng, sự tranh chấp, sự tuyên án, sự thực hiện luật pháp, sự chứng minh, sự bào chữa, sự kết án, sự kết tội,**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **điều răn - commandments**^{H4687} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **מִצְוָה** - **mitsvah**, số 4687 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ban hành sắc lệnh, sự ban mạng lệnh, lời giáo huấn, luật pháp; sự chỉ định thứ bậc cai trị, sự giao nhiệm vụ, sự giao phó trách nhiệm, sự gánh vác trách nhiệm, sự bổ nhiệm, sự trông nom, sự kiểm chế, sự làm chủ, sự uỷ nhiệm;**

Chúng ta đã biết Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó chính là sắc lệnh mà loài người phải vâng phục hoàn toàn, vì loài người là tạo vật của Đức Chúa Trời, và hết thảy muôn vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên đều thuộc về Ngài, vì thế cho nên bất luận một người nào ở trên đất này mà không vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì hậu quả của sự bất vâng phục đó sẽ dẫn người đó đến với sự trừng phạt của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:14: **Người chớ phạm tội tà dâm.**

Theo văn tự, thì loài người không được phép vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời về sự hoạt động tình dục, mà theo định nghĩa về chữ **Tà** có nghĩa là **hành vi, hành động, lời nói, tín lý** nghịch lại Lời Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời là ảnh tượng, là bản tánh của Đức Chúa Trời.

Làm thế nào để chúng ta nhận biết bản tánh của Đức Chúa Trời ?

Giăng 14:9-11: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta.**

Cô-lô-se 2:6-9: **Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thể nào, thì hãy bước đi trong Ngài thể ấy; hãy chăm rể và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dưng dựng trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy đầy của bản tánh Đức Chúa Trời thảy đều ở trong Đấng ấy như có hình.**

Dâm (tình dục) có nghĩa là sự hoạt động tình dục hoặc của người nam, hoặc của người nữ theo khả năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho thân thể xác thịt của loài người, để qua khả năng đó mà loài người sanh sản dòng dõi mình cho được đầy đầy trên đất này, hầu cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Chúa Trời được hoàn thành và như vậy, nếu loài người hoạt động bất hợp pháp thì dòng dõi sanh ra bởi sự bất hợp pháp này sẽ bị rửa sả, không xứng đáng với tiêu chuẩn cho một dòng dõi thánh.

Phục truyền luật lệ ký 23:2: **Con ngoại tình không được phép vào hội của Đức Giê-hô-va, dầu đến đời thứ mười cũng chẳng vào được.**

Tà dâm là sự hoạt động tình dục bất hợp pháp, không chính đáng, mà ý nghĩa của chữ hoạt động tình dục đó bao gồm từ trong tư tưởng, trong sự suy nghĩ, trong sự toan tính, đến lời nói, cử chỉ, thái độ, công việc... thuộc về sự dâm dục, nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp về tình dục của loài người như thế nào.

Sáng thế ký 3:16: **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.**

Bản King James version chép: ¹⁶**Unto the woman**^{H802} **he said**^{H559}, **I will greatly multiply**^{H7235} **thy sorrow**^{H6093} **and thy conception**^{H2032}; **in sorrow**^{H6089} **thou shalt bring**^{H3205} **forth**^{H3205} **children**^{H1121}; **and thy desire**^{H8669} **shall be to thy husband**^{H376}, **and he shall rule**^{H4910} **over thee.**

Chữ **sự dục vọng** - **desire**^{H8669} chép trong câu 16 trên, đó là chữ תִּשְׁוֹקָה - **teshuwqah**, số 8669 ra từ chữ שִׁוֶּק - **shuwq**, số 7783 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thèm muốn, sự khát khao, sự ao ước, sự ham muốn; có khả năng xảy ra, sự tràn ra, sự thừa thãi, sự phong phú, sự chan chứa, sự dư dật về tình cảm nhục dục;*

Chữ **xu hướng về chồng** - **shall be to thy husband**^{H376} chép trong câu 16 trên, đó là hai chữ liền nhau תִּשְׁוֹקָה - **iysh** số 0376 (khi đứng một mình) là chữ **chồng** và chữ בָּרָא **B472** của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hướng về, hướng tới, quan tâm đến, đem lại cho, truyền đến, sẵn sàng cho, có tình cảm xu hướng về, dựa vào, áp vào, vì lợi ích của, để cho, vì mục đích của, y theo ý của, theo sự đề nghị của, trong phạm vi của,*

Chữ **cai trị** - **rule**^{H4910} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מָשַׁל - **mashal**, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thống trị, sự cai trị, sự chế ngự, sự cầm quyền, sự chỉ huy, sự điều khiển, sự thi hành quyền lực.*

Chữ **chồng** - **husband**^{H376} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אִישׁ - **iysh**, số 0376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nam, đàn ông; chồng* (trong cổ ngữ có nghĩa là: *người quản lý, người trông nom, quản gia*).

Như vậy, ngay từ lúc ban đầu, loài người trên đất này đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thiết lập hôn nhân và định ra Luật pháp dành cho hôn nhân của loài người.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy chúng ta rằng, mọi lời của Đức Chúa Trời phán ra đều là thần linh và sự sống, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Như vậy, hết thảy mọi điều đã chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ và làm chứng về Lẽ thật. Vì thế cho nên trong hết thảy các bài giảng về Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, phải được Đức Thánh-Linh soi dẫn và chính Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật, sẽ dẫn dắt tâm linh người tin Chúa vào các Lẽ thật của Ngài, mà Lẽ thật có nghĩa là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Tin-Lành đời đời (Khải huyền 14:6).

Theo Lời Đức Chúa Trời trong ý nghĩa của Lẽ thật, thì người đầu tiên phạm tội tà dâm, đó chính là Ê-va.

Sáng thế ký 3:1-7: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chăng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.**

Mặc dù lúc ban đầu này, loài người chưa được ban Luật pháp như dân Y-sơ-ra-ên đã nhận tại núi Si-nai (1445 B.C.), thế nhưng vào lúc ban đầu này, tâm linh cũng như thân thể xác thịt của loài người đều đang ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và khả năng nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời đã có trong loài người, nghĩa là nơi tâm linh. Vì tâm linh loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, nên loài người đã được giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, và như vậy, trong loài người lúc ban đầu đó đã được trọn vẹn, đầy đủ sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Vậy nên hành động của Ê-va là không thể chấp nhận được, bởi vì người đang ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, cũng như khi Lucifer (Sa-tan) còn ở trong thiên đàng, hắn đã có đủ mọi sự vinh hiển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho, để hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời. Chính vì cơ các tạo vật đó đã ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà lại có hành động phản nghịch lại sự chỉ định của Đức Chúa Trời, thì các tạo vật đó phải chết. Lẽ thật này vẫn đang được áp dụng cho đến ngày này và tới muôn đời, như Lời Chúa đã chép:

Hê-bơ-rơ 10:19-31: **Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý**

phạm tội, thì không còn có tể lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uest, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Ê-va đã hành động theo ý muốn của xác thịt mình, thay vì ý muốn của A-đam, chồng của Ê-va và chính tội lỗi đó mà người đã bị Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán xét trước nhất, rồi mới tới A-đam và sau cùng là con rắn (Sa-tan). Điều này có nghĩa là khi thân thể xác thịt của người ta phạm tội, thì thân thể xác thịt đó sẽ bị trừng phạt bởi sự báo trả của Luật pháp, tiếp đến là tâm linh của người phạm tội sẽ bị phán xét, còn ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, đã bị phán xét rồi và ma quỷ biết rõ điều đó, vì thế cho nên chúng sẽ không ngần ngại để tiếp tục lừa dối loài người, để khiến loài người sa vào tội lỗi do chúng giăng bẫy.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), Ngài đã phán chi tiết những sự có trong Luật pháp đó cho Môi-se, để Môi-se sẽ truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh, cùng các sắc lệnh của Ngài.

Trong Luật pháp của Đức Chúa Trời có chép rõ về tội tà dâm, cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là khi người ta thờ lạy thần tượng, công việc đó chính là sự hành dâm thuộc linh vậy, hoặc cưới dân ngoại, tức là lấy vợ hay là gã chồng với những người không thuộc về Chúa sẽ bị coi là phạm tội tà dâm thuộc linh vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 34:11-16: **Hãy cẩn thận về điều Ta truyền cho người hôm nay. Nay, Ta sẽ đuổi khỏi trước mặt người dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ mà người sẽ vào, e chúng nó sẽ thành cái bẫy giữa người chẳng. Nhưng các người hãy phá hủy bàn thờ, đập bể pho tượng và đánh hạ các thần chúng nó. Vì người đừng sấp mình xuống trước mặt chúa nào khác, bởi Đức Giê-hô-va tự xưng là Đức Chúa Trời ky tà; Ngài thật là một Đức Chúa Trời ky tà vậy. Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ đó, e khi chúng nó hành dâm cùng các tà thần chúng nó và tế các tà thần của chúng nó, có kẻ mời, rồi người ăn của cúng họ chẳng. Lại đừng cưới con gái chúng nó cho con trai người, e khi con gái chúng nó hành dâm với các tà thần chúng nó, quyến dụ con trai người cũng hành dâm cùng các tà thần của chúng nó nữa chẳng.**

Lê-vi ký 18:1-30: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va. Chớ một ai trong vòng các người đến gần cùng người nữ bà con mình đặt cấu hiệp: Ta là Đức Giê-hô-va. Chớ cấu hiệp cùng mẹ mình; bằng cấu hiệp, tất làm nhục cho cha mẹ. Chớ cấu hiệp cùng kế mẫu, bằng cấu hiệp, ấy làm nhục cho cha mình. Chớ cấu hiệp cùng chị em mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha, hoặc sanh tại trong nhà, hoặc sanh ở ngoài. Chớ cấu hiệp cùng cháu gái, hoặc cháu gái nội, hoặc cháu gái ngoại; bằng cấu hiệp, ấy là gây nhục cho mình. Chớ cấu hiệp cùng con gái của kế mẫu bởi cha mình sanh ra, vì là em gái người. Chớ cấu hiệp cùng chị em của cha người; vì là cốt nhục của cha người. Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ người; vì là cốt nhục của mẹ người. Chớ cấu hiệp cùng bác gái hay thím người; bằng cấu hiệp, ấy là gây nhục cho anh em của cha người. Chớ cấu hiệp cùng dẫu người; vì là vợ của con trai mình. Chớ cấu hiệp cùng chị dẫu hay em dẫu người; nếu cấu hiệp, ấy làm nhục cho anh em người vậy. Chớ cấu hiệp cùng một người đàn bà luôn với con gái của người đàn bà nữa. Chớ lấy cháu gái nội người, hoặc cháu gái ngoại người đặt cấu hiệp cùng họ; chúng nó đều là cốt nhục gần; làm vậy, ấy là một việc ác dục. Chớ lấy vợ luôn với chị em người mà cấu hiệp cùng nó gần bên vợ chánh mình đang khi người còn sống, e khi sanh ghen tương. Trong lúc người nữ có kinh nguyệt, chớ đến gần mà cấu hiệp. Chớ nằm cùng vợ người lân cận mình, mà gây cho mình bị ô uest với người. Chớ bắt con cái mình đặt dăng cho thần Mo-lóc, chớ làm ô Danh Đức Chúa Trời người: Ta là Đức Giê-hô-va. Chớ nằm cùng một người nam như người ta nằm cùng một người nữ;**

ấy là một sự quái gớm. Chớ nằm cùng một con thú nào, mà gây cho mình bị ô uế với nó; một người đàn bà chớ nằm cùng thú vật nào; ấy là một sự quái gớm. Các người chớ làm một trong mấy việc đó mà tự gây cho mình ô uế; bởi dân mà Ta sẽ đuổi khỏi trước mặt các người đã thành ô uế vì cố làm các việc đó. Đất vì chúng nó mà bị ô uế; Ta sẽ phạt tội ác họ; đất sẽ mưa dân nó ra vậy. Còn các người, hoặc dân bốn xứ, hoặc kẻ khách kiều ngụ giữa các người, phải giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, đừng làm một trong những điều quái gớm nầy. Vì những điều quái gớm ấy, những người ở tại xứ trước các người đã làm; và đất vì cố đó phải thành ô uế. Vậy, chớ làm đất thành ô uế, e khi đất mưa các người ra, như đã mưa dân cư trú tại xứ trước các người chẳng; vì phạm ai làm một trong những điều quái gớm ấy sẽ bị truất khỏi dân sự mình. Thế thì, các người phải giữ điều Ta phán dặn, để đừng làm theo một trong các thói tục gớm ghiếc nào đã làm trước các người, và các người chớ vì các thói tục đó mà gây cho mình ô uế. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập Giao-ước với dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã coi đó như là Giao ước của hôn nhân giữa Ngài với tuyển dân của Ngài, mà ý nghĩa của sự cưới đó là bóng về sự hiệp một, vì loài người ra từ Đức Chúa Trời, sẽ nhờ sự yêu thương và sự thương xót của Đức Giê-Hô-Va mà được hiệp lại với Ngài.

Giê-rê-mi 31:31-40: Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu trên có thể đo được trời, dưới có thể dò được nền đất; thì cũng vậy, Ta sẽ bỏ trọn cả dòng giống Y-sơ-ra-ên vì cố mọi điều chúng nó đã làm, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, khi thành sẽ được xây lại cho Đức Giê-hô-va, từ tháp Ha-na-nê-ên cho đến cửa góc. Dây đo sẽ giăng thẳng qua trên đồi Ga-rép, và vòng quanh đến đất Gô-a. Cả nơi trũng của thây chết và tro, hết thảy đồng ruộng cho đến khe Xết-rôn và đến góc cửa ngựa về phía đông, đều sẽ được biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và đời đời sẽ không bị nhỏ đi và đổ xuống nữa.

Từ trong Giao-ước cũ cho đến tận thời kỳ sau rốt này, dân Y-sơ-ra-ên đã không trung thành với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình, nhưng họ đã trông cậy các dân ngoại, thay vì nhờ cậy một mình Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi và bởi cố đó mà Đức Giê-Hô-Va đã phán xét họ vào tội **hành dâm**.

Ê-xê-chi-ên 16:1-63: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm cho Giê-ru-sa-lem biết những sự gớm ghiếc của nó. Người khác nói rằng: Chúa Giê-hô-va phán cùng Giê-ru-sa-lem như vậy: Bởi cội rễ và sự sanh ra của mây ở đất Ca-na-an; cha mây là người A-mô-rít, mẹ là người Hê-tít. Về sự mây sanh ra, trong ngày mây mới đẻ, rún mây chưa cắt, chưa rửa mây trong nước cho được thanh sạch, chưa xát bằng muối, chưa bọc bằng khăn. Chẳng có mắt nào thương mây, đừng làm một việc trong những việc đó cho mây vì lòng thương xót mây; song mây đã bị quăng giữa đồng trống trong ngày mây sanh ra, vì người ta gớm mây. Khi Ta qua gần mây, thấy mây tím trong máu mình, Ta phán cùng mây rằng: Dầu ở giữa máu mây, hãy sống! Thật, Ta phán cùng mây rằng: Dầu ở giữa máu mây, hãy sống! Ta đã làm cho mây thêm nhiều ra, như vật đồng ruộng mọc lên. Mây đã nảy nở, lớn lên, và trở nên đẹp đẽ lắm. Vú mây dậy lên, tóc mây dài ra, nhưng hải còn ở lỗ và trần truồng. Khi Ta qua gần mây, và nhìn mây, nầy, tuổi mây nầy, mây đã đến tuổi yêu mến. Ta lấy áo ngoài Ta trùm trên mây, che sự trần truồng mây. Phải, Ta thề cùng mây và kết giao ước với mây, thì mây trở nên của Ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta rửa mây trong nước, làm cho sạch máu vấy mình mây, và xúc dầu cho. Ta mặc áo thêu cho mây, cho mây mang giày sắc lam, thắt lưng mây bằng vải gai mịn, đắp cho mây bằng hàng lụa.

Ta lấy đồ trang sức giồi cho mây, xoắn vòng vào tay, mang kiềng vào cổ, tra khoen nơi mũi, đeo hoa vào tai, và đội mũ đẹp trên đầu mây. Như vậy, mây được trang sức bằng vàng bằng bạc; áo xống của mây bằng vải gai mịn, bằng hàng lụa, bằng đồ thêu; mây nuôi mình bằng bột mì lọc, bằng mật ong và bằng dầu. Mây đã trở nên cực đẹp, và thanh vượng đến nỗi được ngôi hoàng hậu. Danh tiếng mây lừng lẫy trong các nước bởi sắc đẹp mây; vì sự đẹp là trọn vẹn bởi oai nghi của Ta mà Ta đã đặt trên mây, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Nhưng mây cậy sắc đẹp mình; cậy danh tiếng mình mà buông sự dâm dục, hành dâm cùng mọi kẻ trải qua, phó mình mây cho nó. Mây dùng áo xống mình, và làm các nơi cao cho mình, trang sức nhiều mùi, và làm sự dâm loạn tại đó; điều ấy sẽ chẳng đến, cũng sẽ chẳng có bao giờ. Mây cũng đã lấy những đồ trang sức trọng thể, làm bằng vàng và bạc mà Ta đã ban cho mây; mây dùng làm hình người nam, rồi hành dâm với nó. Mây lấy áo xống thêu của mình mà đắp cho chúng nó, lấy dầu và hương của Ta bày ra trước mặt chúng nó. Bánh mà Ta đã ban cho mây, bột mì lọc, dầu, và mật ong mà Ta cho mây ăn, thì mây đem mà bày ra hết trước mặt chúng nó, để làm mùi thơm tho. Thật, có sự ấy, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Mây đã bắt những con trai con gái mà mây đã sanh ra cho Ta, đem dâng cho chúng nó dâng nuốt đi. Những sự dâm ô đó há phải là nhỏ mọn sao? Mây đã giết con cái Ta, và đã đưa qua trên lửa mà nộp cho chúng nó. Giữa mọi sự gồm ghê tởm và sự tà dâm mây, mây không nhớ lúc còn thơ trẻ, khi mây hỡi còn ở lỗ, truông trần hết cả, tắm trong máu mình. Chúa Giê-hô-va phán: Khốn nạn, khốn nạn cho mây! sau khi mây làm mọi sự dâm ô ấy, lại xây vòng khung cho mình, dựng nơi cao cho mình trên mọi đường phố. Nơi lối vào các đường phố, mây xây nơi cao mình, và đã làm cho sự đẹp để mây nên gồm ghê tởm, mây đã nộp mình cho mọi người đi qua, và thêm nhiều sự tà dâm mây. Mây đã hành dâm với những người Ê-díp-tô, là người lân cận mây có thân thể mạnh mẽ, mây đã thêm nhiều sự tà dâm dâng chọc giận Ta. Vậy, Ta đã giang tay Ta trên mây; bắt phần đã chỉ định cho mây, và phó mây cho ý muốn của kẻ ghét mây, tức các con gái Phi-li-tin, chúng nó đã mắc cỡ về sự hành dâm của mây. Mây cũng đã hành dâm cùng những người A-si-ri, vì mây không no chán. Sau khi đã phạm tội tà dâm với chúng nó, mây còn chưa no chán. Vả, mây đã thêm nhiều sự dâm dục với đất Ca-na-an cho đến Canh-đê, thế mà mây cũng chưa no chán! Chúa Giê-hô-va phán: Ôi! lòng mây luột lát là dường nào, mây phạm mọi việc đó, là việc của đàn bà tà dâm không biết xấu. Khi mây xây vòng khung mình nơi lối vào mỗi đường, dựng nơi cao trên mỗi đường phố, mây không giống như đũa điểm đi, bởi mây khinh tiền công; mây là đàn bà ngoại tình, tiếp người lạ thay vì chồng mình. Hễ là đũa điểm đi thì được tiền công; nhưng mây thì dâng lễ vật cho hết thầy tình nhân mây; mây đã hối lộ cho chúng, để chúng đến tư bề mà hành dâm với mây. Mây đã làm trái với đàn bà khác trong sự tà dâm mây, vì người ta không tìm mây; và mây trả tiền công, còn người ta không cho mây chi hết. Ấy là mây trái với những kẻ khác! Vậy nên, hỡi kẻ điểm đi, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì cơ mây đã đổ ra sự ô ược, tỏ ra sự trần truồng bởi sự hành dâm với tình nhân mây; và vì cơ mọi thân tượng gồm ghê tởm của mây, cũng vì cơ máu con cái mây đã dâng cho chúng nó, cho nên, nay, Ta sẽ nhóm hết thầy tình nhân mây, tức những kẻ mây ưa thích, mọi kẻ mây yêu, mọi kẻ mây ghét; Ta sẽ nhóm chúng nó từ mọi bề đến nghịch cùng mây; Ta sẽ lột truồng mây cho chúng nó, chúng nó sẽ thấy hết. Ta sẽ đoán phạt mây như đoán phạt đàn bà bội chồng và làm đổ máu; Ta sẽ lấy máu của sự giận dữ và ghen tương mà đổ trên mây. Ta cũng sẽ phó mây vào tay chúng nó: chúng nó sẽ phá vòng khung và đổ các nơi cao của mây; lột áo xống mây, cất lấy đồ trang sức đẹp để mây, để mây ở lỗ và truông trần. Chúng nó sẽ khiến một lũ người lên nghịch cùng mây, ném đá mây và đâm mây bằng gươm. Chúng nó sẽ lấy lửa đốt nhà mây, đoán xét mây trước mắt nhiều đàn bà; ta sẽ làm cho mây hết hành dâm và mây cũng không cho tiền công nữa. Vậy thì cơn giận Ta sẽ dứt, sự ghen tương Ta lìa khỏi mây, và Ta yên lặng, không giận nữa. Vì mây không nhớ lúc mình còn thơ bé, và đã nóng giận nghịch cùng Ta trong mọi việc; cho nên, nay, Ta cũng sẽ làm cho đường lối mây lại đổ trên đầu mây, Chúa Giê-hô-va phán vậy; mây sẽ không thêm sự hành dâm này vào mọi sự gồm ghê tởm mây nữa. Phàm người hay dùng tục ngữ, sẽ lấy câu tục ngữ này mà nói về mây: Mẹ thế nào, con gái thế ấy! Mây là con gái của mẹ mây, mẹ mây đã chán bỏ chồng con mình; mây là em các chị mây, các chị mây đã chán bỏ chồng con mình; mẹ mây là người Hê-tít, và cha mây là người A-mô-rít. Chị mây là Sa-ma-ri cùng các con gái nó, ở bên tả mây; em mây là Sô-đôm cùng các con gái nó, ở bên hữu mây. Còn mây không bước đi trong đường chúng nó, và không phạm những sự gồm ghê tởm giống nhau; mây cho điều

đó là nhỏ mọn, nhưng mây đã tự làm ra xấu hơn chúng nó trong mọi đường lối mây nữa. Chúa Giê-hô-va phán: Thật như Ta hằng sống, Sô-đôm, em mây, chính mình nó và con gái nó chưa từng làm sự mây và con gái mây đã làm. Nay, đây là sự gian ác của em gái mây là Sô-đôm và các con gái nó: ở kiêu ngạo, ăn bánh no nê, và ở nề cách sung sướng; nó lại không bỏ sức cho tay kẻ nghèo nàn và thiếu thốn. Chúng nó đã trở nên cao ngạo, phạm những sự gớm ghiếc trước mặt Ta; nên Ta đã trừ chúng nó đi, vừa khi Ta thấy mọi điều đó. Sa-ma-ri chưa phạm đến phân nửa tội mà mây đã phạm; mây đã thêm nhiều sự gớm ghiếc hơn nó, và bởi những sự gớm ghiếc mây đã phạm, thì chị em mây còn được kể là công bình. Mây xét đoán chị em mây, ấy là mây chuốc lấy sự xấu hổ mình. Vì cơ tội lỗi mây còn là đáng gớm hơn chúng nó, thì chúng nó là công bình hơn mây. Vậy, mây cũng hãy mang như chịu hổ, vì mây đã làm cho chị em mây được kể là công bình! Ta sẽ đem những phu tù của Sô-đôm và các con gái nó trở về, đem những phu tù của Sa-ma-ri và các con gái nó trở về, cũng đem các phu tù của mây ở giữa chúng nó trở về nữa; để mây mang nhục mình, và chịu hổ về mọi điều mây đã làm, vì đã làm cho chúng nó được yên ủi. Chị em mây, Sô-đôm và con gái nó, sẽ trở lại như khi xưa. Sa-ma-ri cùng con gái nó cũng trở lại như khi xưa. Mây cùng con gái mây cũng sẽ trở lại như khi xưa. Trong ngày mây kiêu ngạo, miệng mây chẳng nhắc đến tên Sô-đôm, em mây; lúc đó sự dự của mây chưa lộ ra, mây còn chưa bị những lời nhiếc móc của con gái Sy-ri và hết thảy các xứ lân cận, của các con gái Phi-li-tin nó khinh để mây tư bề. Mây đã mang lấy sự hành dâm và sự gớm ghiếc của mây, Đức Giê-hô-va phán vậy. Vì Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Mây đã khinh để lời thề mà dứt bỏ giao ước Ta, Ta sẽ đối đãi mây như mây đã làm. Dầu vậy, Ta sẽ nhớ lại giao ước Ta đã lập với mây đang ngày mây thơ bé, Ta vì mây sẽ lập một giao ước đời đời. Khi mây sẽ nhận lấy những chị em mây, mây sẽ nhớ lại đường lối mình mà hổ thẹn; bấy giờ Ta sẽ trao chúng nó cho mây làm con gái, nhưng không cứ theo giao ước mây. Ta sẽ lập giao ước Ta với mây, mây sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va; hầu cho mây được nhớ lại và hổ người; vì cơ sự xấu hổ mây, mây chẳng còn mở miệng nữa, khi Ta đã tha thứ mọi điều mây đã làm, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Dân Y-sơ-ra-ên đã từng phải làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô hơn bốn trăm năm, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giải cứu họ ra khỏi nhà nô lệ đó và đem họ vào trong xứ đượm sữa và mật, Ngài khiến cho họ được trở nên giàu có, thịnh vượng và được vinh hiển bởi Danh Ngài, nhưng dân Y-sơ-ra-ên, mà vua Sa-lô-môn là một hình bóng cho hết thảy các vua trong các triều đại của Y-sơ-ra-ên, từ người cho tới khi tận thế, đã quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, mà kết giao với các nước trong thế gian và nhờ cậy các nước đó, thay vì trông cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã coi những sự đó là sự hành dâm gớm ghiếc. Nhưng chẳng phải chỉ có dân Y-sơ-ra-ên mới phạm những sự đó, mà Lời Chúa đã phán đó là cho hết thảy những người nào xưng Danh Ngài là Đức Chúa Trời của họ, cho tới khi tận thế.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Đức Chúa Trời trên đất này, Ngài đã cảnh cáo con mắt của sự tham muốn, sẽ đưa người ta đến sự phạm tội tà dâm, cả thuộc thể và thuộc linh.

Ma-thi-ơ 6:19-34: Các người chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó. Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sửa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm này sẽ lớn biết là dường bao! Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người này mà yêu người kia, hoặc trọng người này mà khinh người kia. Các người không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. Vậy nên Ta phán cùng các người rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thâu trữ vào kho tàng, mà Cha các người trên trời nuôi nó. Các người há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Và lại, có ai trong vòng các người lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về phần quần áo, các người lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thể nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng Ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống

chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

Từ sự tham muốn của cái, vật chất của đời này, mà người ta mở cửa cho linh của sự tham lam vào đồn lũy trong tâm trí mình và từ đó mà ma quỷ sẽ tiếp tục khiến người ta sa vào sự phạm tội tà dâm thuộc linh và từ tà dâm thuộc linh chuyển sang tà dâm thuộc thể là sự không có gì là xa xôi, vì đó là công việc của ma quỷ.

2 Phi-e-rơ 2:1-22: Dầu vậy, trong dân chúng cũng đã có tiên tri giả, và cũng sẽ có giáo sư giả trong anh em; họ sẽ truyền những đạo dối làm hại, chối Chúa đã chuộc mình, tự mình chuốc lấy sự hủy phá thành linh. Có nhiều kẻ sẽ theo họ trong những sự buông tuồng, và đạo thật vì cố họ sẽ bị gièm pha. Họ sẽ bởi lòng tham mình, lấy lời dối trá khoét anh em; nhưng sự kêu án nghịch cùng họ đã nghị định từ lâu nay, và sự hư mất của họ chẳng ngủ. Và, nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các thiên sứ đã phạm tội, nhưng quăng vào trong vực sâu, tại đó họ bị trói buộc bằng xiềng nơi tối tăm để chờ sự phán xét; nếu Ngài chẳng tiếc thế gian xưa, trong khi sai nước lụt phạt đời gian ác nầy, chỉ gìn giữ Nô-ê là thầy giảng đạo công bình, với bảy người khác mà thôi; nếu Ngài đã đoán phạt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, hủy phá đi khiến hóa ra tro, để làm gương cho người gian ác về sau; nếu Ngài đã giải cứu người công bình là Lót, tức là kẻ quá lo vì cách ăn ở luông tuồng của bọn gian tà kia, (vì người công bình nầy ở giữa họ, mỗi ngày nghe thấy việc trái phép của họ bèn cảm biết đau xót trong lòng công bình mình), thì Chúa biết cứu chữa những người tin kính khỏi cơn cám dỗ, và hành phạt kẻ không công bình, cầm chúng nó lại để chờ ngày phán xét, nhất là những kẻ theo lòng tư dục ô uế mình mà ham mê sự sung sướng xác thịt, khinh để quyền phép rất cao. Bọn đó cả gan, tự đắc, nói hỗn đến các bậc tôn trọng mà không sợ, dẫu các thiên sứ, là đáng có sức mạnh quyền phép hơn chúng nó, còn không hề lấy lời nguyên rủa mà xử đoán các bậc đó trước mặt Chúa. Nhưng chúng nó cũng như con vật không biết chi, sanh ra chỉ làm thú vật để bị bắt mà làm thịt, hay chê bai điều mình không biết, rồi chết đi như con vật, dường ấy chúng nó lãnh lấy tiền công về tội ác mình. Chúng nó lấy sự chơi bời giữa ban ngày làm sung sướng, là người xấu xa ô uế, ưa thích sự dối trá mình đang khi ăn tiệc với anh em; cặp mắt chúng nó đầy sự gian dâm, chúng nó phạm tội không bao giờ chán, dẫu dành những người không vững lòng, chúng nó có lòng quen thói tham dục: ấy là những con cái đáng rửa sả. Chúng nó đã bỏ đường thẳng mà đi sai lạc theo đường của Ba-la-am, con trai Bô-sô, là kẻ tham tiền công của tội ác; nhưng người bị trách về sự phạm tội của mình, bởi có một con vật cầm nói tiếng người ta, mà ngăn cấm sự điên cuồng của người tiên tri đó. Ấy là những suối không nước, những đám mây bị luồng gió mạnh đưa đi và sự tối tăm mờ mịt đã để dành cho chúng nó. Chúng nó dùng những lời văn hoa hư dẫn, đem những điều ham muốn của xác thịt và điều gian dâm mà dỗ dành những kẻ mới vừa tránh khỏi các người theo đường lầm lạc; chúng nó hứa sự tự do cho người, mà chính mình thì làm tội mọi sự hư nát; vì có sự chi đã thắng hơn người, thì người là tội mọi sự đó. Và, chúng nó bởi sự nhận biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ, mà đã thoát khỏi sự ô uế của thế gian, rồi lại mắc phải và suy phục những sự đó, thì số phận sau cùng của chúng nó trở xấu hơn lúc đầu. Chúng nó đã biết đường công bình, rồi lại lui đi về lối răn thánh đã truyền cho mình, thế thì thà rằng không biết là hơn. Đã xảy đến cho chúng nó như lời tục ngữ rằng: Chó liếm lại đồ nó đã mửa, heo đã rửa sạch rồi, lại lăn lóc trong vũng bùn.

Linh của sự dâm dục vào trong lòng của người ta như thế nào ?

Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết rằng, bởi tội lỗi của A-đam mà sự chết đã trải qua hết thảy mọi người và mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi loài người (tức là tâm linh loài người) đã thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên tâm linh của loài người bị thiếu mất quyền quản trị xác thịt mình, trong khi đó ma quỷ sử dụng sự vô hình mà lừa dối tâm trí xác thịt loài người hành động trong khả năng phân biệt điều thiện và điều ác theo bốn tánh của ma quỷ, tham lam, ham muốn tình dục xấu xa, độc ác, ích kỷ, thần tượng những sự hư không của đời này, lòng cách xa Đức Chúa Trời. Khi con mắt của xác thịt người ta nhìn vào những hình ảnh gợi dục, khiêu dâm, đồi trụy, hoặc những thân hình những người đàn bà bị ma quỷ lừa dối mà mặc đồ hở hang, khoe thân hình gợi dục, thì ma quỷ sẽ hành động trong tâm trí của những người đó và bằng quyền lực siêu nhiên, chúng kích hoạt các

tuyến nội tiết tố trong thân thể của người ta, khiến các tuyến đó tiết ra các chất kích thích sự ham muốn tình dục trong thân thể của người ta và nếu người nào không tỉnh thức trước những sự cám dỗ, cùng không nhận thức được hậu quả của tội lỗi, mà để cho những sự cám dỗ đó đủ thời gian các chất nội tiết gia tăng vượt quá ngưỡng kiểm chế, thì ma quỷ sẽ sử dụng thân thể của người đó mà phạm tội dâm dục.

1 Cô-rinh-tô 7:1-5: **Luận đến các điều hỏi trong thư anh em, tôi tưởng rằng đờn ông không đụng đến đờn bà là hay hơn. Song, cho được tránh khỏi mọi sự dâm dục, thì mỗi người đờn ông phải có vợ, mỗi người đờn bà phải có chồng. Chồng phải làm hết bổn phận đối với vợ, và vợ đối với chồng cũng vậy. Vợ không có quyền tự chủ về thân mình, bèn là chồng; chồng cũng vậy, không có quyền tự chủ về thân mình bèn là vợ. Đờn ông từ chối nhau, trừ ra khi hai bên ưng thuận tạm thời, để chuyên việc cầu nguyện; rồi trở lại hiệp cùng nhau, kéo quỷ Sa-tan thừa khi anh em không thìn mình mà cám dỗ chăng.**

Trong quá khứ, Ru-bên đã nhận biết được khả năng kích dục của một loại củ, mà bản tiếng Việt dịch là **trái phong già** (Sáng thế ký 30:14-16), nhưng tên thật của loại củ đó trong tiếng Hê-bơ-rơ là **mandrake**, nghĩa đen là **'trái táo quỷ'**, mà mang trái đó về cho mẹ mình, là Lê-a, để rồi sau đó, chính Ru-bên đã phạm tội tà dâm với Bi-la, vợ lẽ của cha mình, là Gia-cốp và vì tội lỗi đó mà người bị mất quyền con trưởng.

Vua Đa-vít đã trong giây phút quên mất Danh vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình, khi mắt của người nhìn thấy một người nữ lịch sự đang tắm, mà sanh lòng ham muốn nhục dục, bỏ qua mười điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà phạm tội tham muốn vợ kẻ lân cận mình, rồi từ tội lỗi đó mà phạm tội giết người, để rồi hậu quả kinh khủng đã xảy đến cho nhà Y-sơ-ra-ên, ảnh hưởng cho đến tận ngày nay.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán: **"Các người có nghe lời phán rằng: Người chớ phạm tội tà dâm. Song Ta phán cho các người biết: Hễ ai ngó đàn bà mà động tình tham muốn, thì trong lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi. Vậy nếu con mắt bên hữu xui cho người phạm tội, thì hãy móc mà quăng nó cho xa người đi; vì thà chịu một phần thân thể người phải hư, còn hơn là cả thân thể bị ném vào địa ngục. Lại nếu tay hữu xui cho người phạm tội, thì hãy chặt mà liệng nó cho xa người đi; vì thà chịu một phần thân thể người phải hư, còn hơn là cả thân thể vào địa ngục. Lại có nói rằng: Nếu người nào để vợ mình, thì hãy cho vợ cái tờ để. Song Ta phán cùng các người: Nếu người nào để vợ mà không phải vì cố ngoại tình, thì người ấy làm cho vợ mình ra người tà dâm; lại nếu người nào cưới đàn bà bị để, thì cũng phạm tội tà dâm."** (Ma-thi-ơ 5:27-32)

Hết thấy các khả năng của thân thể xác thịt của loài người đều là những sự ban cho của Đức Chúa Trời và đó là ân điển của Đức Chúa Trời ban cho loài người, vì thân thể xác thịt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất tạo nên cho loài người chúng ta đó, ấy là để tâm linh cai trị, như đồ dùng cho sự công bình mà hầu việc Đức Chúa Trời. Tự thân thể đó không có sự sống, nhưng tâm linh loài người mới có sự sống. Thân thể xác thịt của chúng ta cũng như một chiếc xe vậy, tự nó không thể tự vận hành nếu không có con người điều khiển nó. Thế nhưng bởi tội lỗi của A-đam mà hết thấy loài người đều đã bị bán cho tội lỗi và tự tâm linh người ta không thể cứu lấy mình, nhưng tâm linh loài người sẽ được nếu tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà tiếp nhận Ngài làm Chúa của sự sống mình mà vâng giữ hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì tâm linh đó sẽ được cứu rỗi.

Rô-ma 7:1-25: **Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi.**

Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Bản King James version chép câu 25 trên như sau: ²⁵ I thank ^{G2168} God ^{G2316} through ^{G1223} Jesus ^{G2424} Christ ^{G5547} our Lord ^{G2962}. So ^{G686} then ^{G686} with the mind ^{G3563} I myself serve ^{G1398} the law ^{G3551} of God ^{G2316}; but with the flesh ^{G4561} the law ^{G3551} of sin ^{G266}.

Chữ trí khôn - the mind ^{G3563} chép trong câu 25 trên, đó là chữ νοῦς - nous, số 3563 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự hiểu biết, sự tri thức, trí tuệ, tâm trí*;

Chữ xác thịt - the flesh ^{G4561} chép trong câu 25 trên, đó là chữ σάρξ - sarx, số 5461 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thân thể xác thịt tự nhiên của loài người, những sự hiểu biết bởi năm giác quan của thân thể xác thịt con người*.

Chữ phục - serve ^{G1398} chép trong câu 25 trên, đó là chữ δουλεύω - douleuo, số 1398 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *kẻ đầy tớ, kẻ tôi mọi, kẻ phụng sự, kẻ hầu việc, chịu khuất phục, bầy tôi trung thành*;

Hai chữ luật pháp - the law ^{G3551} chép trong câu 25 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *luật pháp, sự sắp đặt, sự điều chỉnh, sự sửa lại cho đúng, sự chỉnh lý, điều quy định, quy tắc, điều luật trong năm sách của Môi-se*;

Chữ Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép trong câu 25 trên, chính là những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh về những sự mầu nhiệm vốn được giấu trong Luật pháp văn tự của Môi-se, những sự đó được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, dành cho tâm linh loài người, còn được gọi là Tin-Lành đời đời.

Luật pháp của tội lỗi chính là Luật pháp văn tự được chép trong các sách của Môi-se, vì Luật pháp đó chỉ cho loài người biết tội lỗi.

Sứ đồ Phao-lô (tên cũ là Sau-lơ) vốn là một người Pha-ri-si, vốn là một người rất sốt sắng về những sự thuộc về tôn giáo của Y-sơ-ra-ên, rất nghiêm khắc về giáo lý của Môi-se theo cách của tổ phụ mình, nhưng lại không tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ. Mặc dù rất thông thạo Luật pháp văn tự đó, nhưng theo sự làm chứng của chính mình, Phao-lô đã nói rằng, **trong những kẻ có tội đó, ta là đầu!** (1 Ti-mô-thê 1:15).

Sự thuộc lòng luật pháp không có nghĩa là tâm linh người đó được tái sanh, mà ngược lại, quyền lực của ma quỷ sẽ khiến người ta trở nên người kiêu ngạo về những sự mình biết. Vì thế cho nên, sứ đồ Phao-lô đã làm chứng rằng: **Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta!**

Nhờ Đức Chúa Jêsus Christ nghĩa là nhờ giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, mà tâm linh ông được nhận ban cho của Đức Thánh-Linh và nhờ được biết Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh

của ông được tái sanh, bấy giờ, nhờ quyền phép của Lễ thật mà thân thể xác thịt của ông được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, được trở nên đồ dùng của sự công bình, không ở dưới quyền của ma quỷ nữa.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: “ Nếu các người hằng ở trong Đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tội mọi của tội lỗi. Và, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do.” (Giăng 8:31-36)

Chữ con được chép trong các câu trên, là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và là Lời Đức Chúa Trời. Nếu Lời Đức Chúa Trời đã tha thứ người nào, thì tâm linh người ấy được buông tha, nghĩa là được giải phóng khỏi sự trừng phạt của Luật pháp.

Khi tâm linh người tin Chúa được sự sống lại, nghĩa là được tái sanh, thì bấy giờ, qua tâm linh được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh mà tâm trí của người ấy mới thật sự linh hội được, sở hữu được, hiểu biết được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong văn tự và nhận biết được Lễ thật vốn đã giấu kín trong các lời đó, mà được lớn lên, như đứa trẻ được nuôi bằng sữa có đủ các chất dinh dưỡng cho sự lớn lên vậy.

Châm ngôn 2:1-22: **Hỡi con, nếu con tiếp nhận Lời Ta, dành giữ mạng lệnh Ta nơi lòng con, để lắng tai nghe sự khôn ngoan, và chuyên lòng con về sự thông sáng; Phải nếu con kêu cầu sự phân biệt, và cất tiếng lên cầu xin sự thông sáng, nếu con tìm nó như tiền bạc, và kiếm nó như bửu vật ẩn bí, bấy giờ con sẽ hiểu biết sự kính sợ Đức Giê-hô-va, và tìm được điều tri thức của Đức Chúa Trời. Vì Đức Giê-hô-va ban cho sự khôn ngoan; từ miệng Ngài ra điều tri thức và thông sáng. Ngài dành ơn cứu rỗi cho người ngay thẳng; Ngài là thuẫn đỡ của người làm theo sự đoan chánh, phù hộ các lối của người công bình, và giữ gìn đường của thánh đồ Ngài. Bấy giờ con sẽ hiểu biết sự công bình, sự lý đoán, sự chánh trực, và các nẻo lành. Vì sự khôn ngoan sẽ vào trong lòng con, và linh hồn con sẽ lấy sự hiểu biết làm vui thích. Sự dè dặt sẽ coi sóc con, sự thông sáng sẽ gìn giữ con, để cứu con khỏi đường dữ, khỏi kẻ nói việc gian tà, và khỏi kẻ bỏ đường ngay thẳng, mà đi theo các lối tối tăm; Là người vui dạ làm dữ, ưa thích sự gian tà của kẻ ác; Chúng nó cong vạy trong đường lối mình, và lằm lạp trong các nẻo mình; Lại sự khôn ngoan sẽ cứu con khỏi dâm phụ, là người đàn bà lạ nói lời dùa nịnh; Nàng lừa bỏ bạn của buổi đang thì, và quên sự giao ước của Đức Chúa Trời mình; Vì nhà nó xiêu qua sự chết, và con đường nó dẫn đến chốn kẻ thác; Chẳng ai đi đến nàng mà trở về, hoặc được tới các lối sự sống; Sự khôn ngoan sẽ khiến con đi trong đường người thiện, và gìn giữ các lối của kẻ công bình. Vì người ngay thẳng sẽ được ở trên đất, và người trợn vện sẽ còn ở đó luôn luôn. Nhưng kẻ gian ác sẽ bị truất khỏi đất, và kẻ bất trung sẽ bị nhổ rút khỏi đó.**

Lời Đức Chúa Trời là Sự Khôn ngoan của Đức Chúa Trời, sẽ được ban cho những người nào xứng đáng là con của Đức Chúa Trời. *Ai sẽ là người được xưng là con của Đức Chúa Trời ?*

Giăng 1:11-13: **Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Bản Kinh James version chép: ¹¹He came^{G2064} unto his own, and his own received^{G3880} him not. ¹²But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}: ¹³Which^{G3739} were born^{G1080}, not of blood^{G129}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of the flesh^{G4561}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of man^{G435}, but of God^{G2316}.

Chữ đã nhận - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, tóm chặt lấy, giành lấy cho mình, sở hữu lấy.*

Chữ quyền phép- power^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, có đặc ân, có ảnh hưởng, có tác dụng;*

Những người nào lấy đức tin cùng sự hiểu biết về chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời mà tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là tiếp nhận hết thảy mọi Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, vâng

giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà sự tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ không phải bằng thủ tục của sự cầu nguyện, mà là làm theo mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, thì quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời sẽ phục hồi sự sống của tâm linh người đó, nghĩa là chính Đức Thánh-Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi người đó, bấy giờ chính sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ soi dẫn tâm linh người đó, khiến người đó được trở nên con Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 18:28-30: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đao binh, Cây Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài.

Ngọn đèn của loài người chúng ta ở đâu mà Chúa sẽ thấp sáng nó?

Châm ngôn 20:27: Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.

Nơi bí ẩn của lòng đó chính là tâm trí, nơi người ta suy nghĩ, phân tích, dự tính, toan định những sự mà xác thịt người ta muốn và chính nơi tâm trí này, ma quỷ sẽ sử dụng quyền lực siêu nhiên và vô hình để cầm buộc người ta trong tội lỗi. Trong cuộc sống, khi một người chưa tin Chúa mà nhìn thấy, hay nghe thấy, hoặc nhận biết được qua các giác quan của mình bất kỳ một thông tin nào, như âm thanh, tiếng nói, hình ảnh, mùi vị, cảm giác, thì những sự đó sẽ được truyền tới tâm trí người ấy trước hết và người ta sẽ sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà phân tích, trước khi đưa ra một quyết định hành động đối với các thông tin đó. Chính ma quỷ sẽ hành động cám dỗ người ấy đi theo đường lối ác của nó, khiến người ấy phạm tội.

Nhưng đối với một người tin Chúa đã được tái sanh, tâm linh của người đó đã được phục hồi quyền quản trị xác thịt mình, (nếu tâm linh người đó luôn tỉnh thức trước những sự yếu đuối và bất toàn của thân thể xác thịt mình) sẽ nhận biết tất cả mọi sự đã và đang hoạt động trong tâm trí đó, trong khi đó ma quỷ lại không thể biết được tâm linh người đó đang nghĩ gì và sẽ làm gì, bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh luôn ở cùng với tâm linh đó. Khi tâm linh nhận biết các mưu chước của ma quỷ đang cám dỗ, đang lừa dối tâm trí xác thịt mình, thì tâm linh đó sẽ hành động qua việc sử dụng các khí giới chiến của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, được gọi là Lời Đức Chúa Trời, là gươm của Đức Thánh-Linh, mà soi sáng tâm trí mình, khiến tâm trí người ấy nhận biết mưu chước của ma quỷ, mà không bị mắc vào bẫy của tội lỗi.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về một nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải nhận biết và áp dụng cho sự sống mình, đó là: **“Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng. Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải.”** (Lu-ca 11:21-22)

Khi một người mới được tái sanh, người ấy sẽ như con trẻ mới sanh ra vậy, chưa thể đánh trận được, nên người ấy phải noi theo Đức Thánh-Linh, để được nuôi dưỡng bằng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho được trưởng thành. Khi tâm linh người ấy đủ lớn để nhận được chìa khoá Nước Thiên đàng, thì Đức Thánh-Linh sẽ ban cho người ấy quyền phép của Ngài, để sử dụng các khí giới của Đức Chúa Trời, như có chép:

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Tại điểm này, công việc của người tin Chúa là phải đứng vững trên nền tảng mà Lời Đức Chúa Trời đã định cho người tin Chúa phải sở hữu được, đó là tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nghĩa

là trau dồi sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, không phải chỉ thuộc Kinh-Thánh, mà là sự hiểu biết trọn vẹn ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 3:1-17: **Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những vết xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn. Tại đây không còn phân biệt người Gờ-réc hoặc người Giu-đa, người chịu cắt bì hoặc người không chịu cắt bì, người dã man (*thô lỗ*) hoặc người Sy-the (*lỗ mãng*), người tội mọi hoặc người tự chủ; nhưng Đấng Christ là mọi sự và trong mọi sự. Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhân từ, khiêm nhường, mềm mại, nhịn nhục, nếu một người trong anh em có sự gì phàn nàn với kẻ khác thì hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy. Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu thương, vì là dây liên lạc của sự trọn lành. Nguyên xin sự bình an của Đấng Christ cai trị trong lòng anh em, là bình an mà anh em đã được gọi đến đặng hiệp nên một thể; lại phải biết ơn. Nguyên xin lời của Đấng Christ ở đây trong lòng anh em, và anh em đừng đặt mọi sự khôn ngoan. Hãy dùng những ca vịnh, thơ thánh, bài hát thuộc linh mà dạy và khuyên nhau, vì được đầy ơn Ngài nên hãy hết lòng hát khen Đức Chúa Trời. Mặc dầu anh em nói hãy làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1445 B.C.), Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se rằng: **“Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:24)

Thân thể xác thịt của chúng ta được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời. Môi miệng của chúng ta chính là bàn thờ dâng của lễ thiêu, mà Lời của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống chính là Chiên và Bò thuộc linh để được dâng lên cho Đức Chúa Trời qua sự công bố Lời Đức Chúa Trời.

Cái đầu của chúng ta chính là nơi tâm trí, được gọi là cái lòng của loài người, phải cai trị bằng quyền phép của Luật pháp Đức Chúa Trời, mà mào gai mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã vì tội lỗi của loài người chúng ta mà phải đội trên đầu Ngài đó, là bóng về quyền phép của luật pháp đối với tội lỗi của xác thịt loài người. Vậy nên, để có thể thắng được mọi sự cám dỗ và tội lỗi, tâm trí của mọi người tin Chúa phải được đổi nên mới, như Lời Chúa đã có chép:

Ê-phê-sô 4:17-24: **Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dơ dãnh, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.**

Phạm tội tà dâm sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng như thế nào đối với sự sống của người tin Chúa ?

1 Cô-rinh-tô 3:9-17: **Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì,**

chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

1 Cô-rinh-tô 6:15-20: Anh em há chẳng biết thân thể mình là chi thể của Đấng Christ sao? Vậy thì mình có nên lấy chi thể của Đấng Christ mà làm thành chi thể của điểm đĩ chẳng? Đức Chúa Trời nào nỡ vậy! Anh em há chẳng biết người nào kết hiệp với điểm đĩ, thì trở nên một xác với nó sao? Vì có chép rằng: Hai người sẽ đồng nên một thịt. Còn ai kết hiệp với Chúa thì trở nên một tánh thiêng liêng cùng Ngài. Hãy tránh sự dâm dục. Mặc dầu người ta phạm tội gì, tội ấy còn là ngoài thân thể; nhưng kẻ buông mình vào sự dâm dục, thì phạm đến chính thân thể mình. Anh em há chẳng biết rằng thân thể mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao? Vì chúng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể mình làm sáng danh Đức Chúa Trời.

2 Cô-rinh-tô 6:14-18: Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin. Bởi vì công bình với gian ác có hiệp nhau được chẳng? Sự sáng với sự tối có thông đồng nhau được chẳng? Đấng Christ và Bê-li-an nào có hòa hiệp chi, hay là kẻ tin có phần gì với kẻ chẳng tin? Có thể nào hiệp đền thờ Đức Chúa Trời lại với hình tượng tà thần? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ ở và đi lại giữa họ; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, và họ làm dân Ta. Bởi vậy Chúa phán rằng: Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, thì Ta sẽ tiếp nhận các ngươi; Ta sẽ làm Cha các ngươi, các ngươi làm con trai con gái Ta, Chúa Toàn năng phán như vậy.

Gia-cơ 2:8-11: Thật vậy, nếu anh em vâng giữ cho trọn vẹn luật pháp tôn trọng, theo như Kinh Thánh rằng: Hãy yêu người lân cận như mình, thì anh em ăn ở tốt lắm. Nhưng nếu anh em tây vị người ta, thì phạm tội, luật pháp bèn định tội anh em như kẻ phạm pháp. Vì người nào giữ trọn luật pháp, mà phạm một điều răn, thì cũng đáng tội như đã phạm hết thấy. Và, Đấng đã phán rằng: Chớ phạm tội tà dâm, cũng có phán rằng: Chớ giết người. Vậy, nếu người không phạm tội tà dâm, nhưng phạm tội giết người, thì người là kẻ phạm luật pháp.

Gia-cơ 4:1-10: Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan thể mình sao? Anh em tham muốn mà chẳng được chi; anh em giết người và ghen ghét mà chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh cạnh và chiến đấu; anh em chẳng được chi, vì không cầu xin. Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để dùng trong tư dục mình. Hỡi bọn tà dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế gian tức là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy. Hay là anh em tưởng Kinh Thánh nói vô ích sao? Đức Thánh Linh mà Đức Chúa Trời khiến ở trong lòng chúng ta, ham mến chúng ta đến nỗi ghen tương, nhưng Ngài lại ban cho ta ơn lớn hơn nữa. Vì vậy, Kinh Thánh chép rằng: Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Vậy hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỷ, thì nó sẽ lánh xa anh em. Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi kẻ có tội, hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm sạch lòng đi; hãy cảm biết sự khốn nạn mình, hãy đau thương khóc lóc; hãy đổi cười ra khóc, đổi vui ra buồn. Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa, thì Ngài sẽ nhắc anh em lên.

Khải huyền 2:18-29: Người cũng hãy viết thư cho thiên sứ của Hội thánh Thi-a-ti-rơ rằng: Nầy là lời phán của Con Đức Chúa Trời, là Đấng mắt như ngọn lửa, và chân như đồng sáng: Ta biết công việc người, lòng thương yêu người, đức tin người, sự hầu việc trung tín người, lòng nhịn nhục người, và công việc sau rốt người còn nhiều hơn công việc ban đầu nữa. Nhưng điều Ta trách người, ấy là người còn dung cho Giê-sa-bên, người nữ ấy xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tôi tớ Ta, đặng rủ chúng

nó phạm tà dâm, và ăn thịt cúng thần tượng. Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, mà nó chẳng muốn ăn năn điều tà dâm nó! Này, Ta quăng nó trên giường đau đớn, và phạm kẻ nào phạm tội tà dâm với nó, mà không ăn năn việc làm của nó, thì Ta cũng quăng vào tai nạn lớn. Ta sẽ đánh chết con cái nó; và mọi Hội thánh sẽ rõ Ta là Đấng dò biết lòng dạ loài người; và Ta sẽ tùy công việc của mỗi người trong các người mà báo lại. Nhưng, với các người là kẻ khác ở tại Thi-a-ti-rơ, chưa từng nhận lấy đạo đó và chưa biết điều sâu hiểm của quỷ Sa-tan, như chúng vẫn nói, thì Ta phán dặn rằng Ta không gán cho các người gánh nặng khác. Chỉ các người khá bền giữ những điều mình đã có, cho tới chừng Ta đến. Kẻ nào thắng, và giữ các việc của Ta đến cuối cùng, Ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính Ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha Ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Khải huyền 22:1-21: Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ ngôi Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân. Chẳng còn có sự nguyên rửa nữa; ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tôi tớ Ngài sẽ hầu hạ Ngài; chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và Danh Chúa sẽ ở trên trán mình. Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đến ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng sẽ trị vì đời đời. Bấy giờ thiên sứ nói với tôi rằng: Những lời này là trung tín và chân thật, Chúa là Đức Chúa Trời của thần các đấng tiên tri, đã sai thiên sứ mình đặng tỏ cùng các tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy ra. Kia, Ta đến mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những lời tiên tri trong sách này! Chính tôi là Giăng đã thấy và nghe những điều đó. Khi nghe và thấy đoạn, tôi sấp mình xuống dưới chân thiên sứ đã tỏ những điều ấy cho tôi, để thờ lạy. Song người phán rằng: Chớ làm vậy! Ta là bạn tôi tớ với người, với anh em người, là các đấng tiên tri, và với những kẻ giữ các lời trong sách này. Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời! Rồi người lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên tri trong sách này; vì thì giờ đã gần đến. Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô ướ, cứ còn ô ướ nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa! Này, Ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với Ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm. Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành! Những loài chó, những thuật sĩ, những kẻ tà dâm, những kẻ giết người, những kẻ thờ hình tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự giả dối đều ở ngoài hết thấy. Ta là Jê-sus, đã sai thiên sứ Ta đến làm chứng về những sự đó cho các người trước mặt các Hội thánh. Ta là chôi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói. Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng: Hãy đến! Ai khát, khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không. Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách này: nếu ai thêm vào sách tiên tri này điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách này. Và kẻ nào bớt điều gì trong những lời ở sách tiên tri này, thì Đức Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã chép ra trong sách này. Đấng làm chứng cho những điều ấy, phán rằng: Phải, Ta đến mau chóng. A-men, lạy Đức Chúa Jê-sus, xin hãy đến! Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jê-sus ở với mọi người!